

**TÒA ÁN NHÂN DÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:09/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 4 - 2018
V/v Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Vinh Quang

Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 150/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1967

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1965.

Đều có địa chỉ: TDP L, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt chị T, anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27 - 6 - 2017, bản tự khai ngày 05-12- 2017, các văn bản khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị và anh Nguyễn Văn H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, được UBND thị trấn Q, huyện G cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 06/11/1987. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do khó khăn về kinh tế, nuôi con, anh H uống rượu và nhiều lần đánh đập chị. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị T trình bày vợ chồng có 03 con chung là: Nguyễn Văn H; sinh ngày 26/12/1988, Nguyễn Văn H1; sinh ngày 18/10/1990, Nguyễn Thị L; sinh ngày 18/01/1999. Hiện nay cả 3 con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng, tài sản chung, ruộng nhận khoán của HTX, công nợ: Trong đơn khởi kiện chị T yêu cầu giải quyết về phần tài sản chung của vợ chồng. Ngày 05-12-2017 chị T có đơn xin rút yêu cầu giải quyết phần tài sản chung.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày tại bản tự khai ngày 14 - 12 -2017: Anh và chị Nguyễn Thị T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, được UBND thị trấn Q, huyện G cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 06/11/1987. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn do chén rượu chén chè nên vợ chồng cãi vã mất đoàn kết. Nay chị T có đơn ly hôn anh, anh không đồng ý anh muốn vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Anh H trình bày vợ chồng có 03 con chung là: Nguyễn Văn H; sinh ngày 26/12/1988, Nguyễn Văn H1; sinh ngày 18/10/1990, Nguyễn Thị L; sinh ngày 18/01/1999.. Hiện nay cả 3 con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, các mối quan hệ khác về tài sản và ruộng nhận khoán của hợp tác xã nông nghiệp: Anh H trình bày ý kiến vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q ngày 06-11-1987 là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do kinh tế khó khăn, mâu thuẫn trong việc nuôi con, anh H uống rượu và đánh đập chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận nguyện vọng của chị T xin ly hôn anh H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con: Vợ chồng có 03 con chung là: Nguyễn Văn H; sinh ngày 26/12/1988, Nguyễn Văn H1; sinh ngày 18/10/1990, Nguyễn Thị L; sinh ngày 18/01/1999. Hiện nay cả 3 con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản riêng, tài sản chung; ruộng khoán HTX nông nghiệp cũng như các mối quan hệ khác về tài sản các đương sự đều không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: chị Nguyễn Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H

2. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.180.000đ (Tám triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy theo biên lai số 07722 ngày 28 tháng 11 năm 2017. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 7.880.000đ (bảy triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận với nhau về việc thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND thị trấn Q;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vinh Quang Nguyễn Thanh Bình

Phạm Quốc Tuấn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Văn Ca

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Nguyễn Ngọc Giao Vũ Hùng Hạnh

Đoàn Văn Ca

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Cao Văn Thịnh Nguyễn Thanh Tuyên

Ông Ngọc Lễ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Văn Ca

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Nam Định;*
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- *Chi cục THADS huyện Giao Thủy;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- *Đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Cao Văn Thịnh Ngụy Thanh Tuyên

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Trần Văn Tùng Nguyễn Văn Bốn

Ông Ngọc Lễ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Nam Định;*
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- *Chi cục THADS huyện Giao Thủy;*
- *Đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Phạm Quốc Tuấn

